TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 245/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Ngô Quyền, ngày 03 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 264/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Vũ Thị N; nơi cư trú: Phố C, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng.

Ông Nguyễn Quang T; nơi cư trú: Phố C, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Quang T thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Quang T được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Quang T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Quang T có hai con chung là Nguyễn Thu T, sinh ngày 06/8/1987 và Nguyễn Phương T, sinh ngày 05/11/1992. Khi ly hôn, các con Nguyễn Thu T và Nguyễn Phương T đã trưởng thành (trên 18 tuổi), không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Về tài sản chung: Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Quang T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí và lệ phí Tòa án, bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Quang T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Quang T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Quang T có hai con chung là Nguyễn Thu T, sinh ngày 06/8/1987 và Nguyễn Phương T, sinh ngày 05/11/1992. Khi ly hôn, các con Nguyễn Thu T và Nguyễn Phương T đã trưởng thành (trên 18 tuổi), không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Quang T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Quang T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0006562 ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Quang T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô quyền;
- UBND phường Mê Linh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 25/11/1986);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thu